

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 18/2024/HS- ST

Ngày 20/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên.

Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hoài Mơ, bà Nguyễn Thị Yến.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20/02/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2024/HSST ngày 01 tháng 02 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2024/ HSST- QĐ ngày 07/02/2024 đối với bị cáo: **Họ và tên: Lê Văn B**, sinh năm 1970. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

- HKTT: Thôn Thanh Tảo, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương
- Nơi ở hiện nay: TDP Gai, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang;

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12;

- Con ông Lê Văn H, sinh năm 1931 (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Phoi, sinh năm 1931 (đã chết);

- Vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1974 (đã ly hôn);

- Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2002;

- Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Tại bản án số 18/1992/HSST ngày 22/7/1992 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản” cho H án treo, thời gian thử thách 4 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: TDP 19, TT. Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang(Vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Dương Quốc T, sinh năm 1990 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Mai TH , xã Yên Sơn, H. Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Văn B, sinh năm 1970 là đối tượng nghiện ma túy. Sáng ngày 16/12/2023, B đi làm thuê ở tổ dân phố Chàng 1, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam. Trong lúc đang làm thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 ở tổ dân phố Mười Chín, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang gọi đến hỏi mua ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày B từ đám cưới đi về đến đầu cầu Lục Nam thì gặp người đàn ông lạ và hỏi mua 700.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, B cầm 02 gói ma túy đi thẳng về phòng trọ ở tổ dân phố Gai, thị trấn Đồi Ngô và cất giấu tại nhà trọ. Sau đó, B đã lấy 01 gói ma túy cầm đi ra cất giấu ở tường vảnh lao gần sân bóng tổ dân phố Gai, thị trấn Đồi Ngô và đứng cạnh sân bóng chờ L. Một lúc sau thì thấy L đi cùng xe máy với Dương Quốc T, sinh năm 1990, trú tại thôn Mai TH, xã Yên Sơn, huyện Lục Nam đến. L mua của B 500.000 đồng ma túy, B cầm tiền cất vào túi quần bên phải rồi chỉ L chỗ cất giấu ma túy trên tường vảnh lao, L đi đến lấy gói ma túy, sau đó B quay ra đi bộ về thì bị bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật:

- Tại túi quần của Nguyễn Văn L: 01 túi nilon bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và mảnh viên nén màu hồng, nghi là ma túy được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1”;
- Tại túi quần của Lê Văn B: 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 điện thoại di động VIVO, vỏ máy màu xanh, số Imel 1: 86879709889878, số Imel2: 868797049889860; 01 chiếc ví da màu nâu bên trong có số tiền 1.125.000 đồng.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở (phòng trọ) của Lê Văn B ở tổ dân phố Gai, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Kết quả thu giữ 01(một) túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và mảnh viên nén màu hồng (Nghi là ma túy); 01 túi nilon màu trắng bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng đựng chất tinh thể màu trắng hồng (Nghi là ma túy). Tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX”. Thu giữ tại hộp giấy để cạnh loa, bên trong có 01 chiếc cân tiểu ly màu trắng

Về chiếc điện thoại Vivo màu xanh của Lê Văn B, B khai nhận đây là số điện thoại của Nguyễn Văn L gọi đến và nhắn tin hỏi mua ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 2507/KL-KTHS ngày 21/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định:
 - + Chất tinh thể màu trắng và mảnh viên nén màu hồng đựng trong 01 túi nilon màu trắng đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 0,076 gam.

- Trong 01 phong bì thư ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định:

+ Chất tinh thể màu trắng và mảnh viên nén màu hồng đựng trong 01 túi nilon màu trắng đều là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 0,119 gam.

+ Chất tinh thể màu trắng hồng đựng trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng 0,045 gam .

Về túi ma túy thu giữ tại phòng trọ trong khi khám xét khẩn cấp, B khai để bán kiếm lời nhưng không nhớ để đó từ bao giờ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho B vào ngày 16/12/2023 B khai không quen biết người này, không biết tên tuổi địa chỉ, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với Nguyễn Văn L mua ma túy về để sử dụng. Do khối lượng ma túy thu giữ trên người L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 19/12/2023 Công an huyện Lục Nam đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Văn L về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với Dương Quốc T: Quá trình điều tra xác định T không biết việc L và B có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam không đề cập xử lý .

Đối với chiếc điện thoại lắp sim số 0386281381, L khai nhận đây là số điện thoại của L dùng để gọi cho B hỏi mua ma túy, được lắp vào chiếc điện thoại Nokia đen trắng, quá trình ngồi sau xe của T chở đến gặp B để mua ma túy đã bị rơi mất, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục Nam đã ra thông báo truy tìm nhưng không thấy.

Về vật chứng gồm: 02 phong bì được niêm phong, có ký hiệu “QT1” “KX” bên trong chứa mẫu vật chất ma túy hoàn lại sau giám định; số tiền 1.625.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, số Imel 1: 868797049889878, số Imel 2: 868797049889860 ,01 ví da màu nâu; 01 cân tiểu ly, hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 16 / CT- VKS ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang truy tố Lê Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa ,bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như toàn bộ nội dung của Cáo trạng truy tố bị cáo . Bị cáo là đúng người, đúng diễn biến hành vi phạm tội, đúng quy định pháp luật, không oan. Bị cáo khai nhận thêm: Bị cáo hiện không có nơi ở và không có việc làm, thu nhập. Số tiền 1.125.000 thu giữ khi bị bắt quả tang là tiền do bị cáo đi làm thuê nên đề nghị được trả lại. Về chiếc cân tiểu ly bị cáo không nhớ nguồn gốc, không đề nghị gì.

Người có quyền ọi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn L tại các tài liệu trong hồ sơ trình bày: Anh L cũng là người sử dụng ma túy nên quen biết Lê Văn B. Trưa ngày 16/12/2023, anh L hỏi mua của B 500.000 đồng ma túy để sử dụng, khi đang cất giấu ma túy thì B bị bắt quả tang. Chiếc điện thoại liên lạc với B để mua ma túy anh L đã bị rơi mất không tìm thấy.

Người làm chứng là anh Dương Quốc T tại các tài liệu trong hồ sơ trình bày: Trưa ngày 16/12/2023, anh Nguyễn Văn L nhờ anh T kèm anh L ra sân bóng làng Gai thì gặp 1 người đàn ông bán cho L 500.000 đồng ma túy thì bị bắt quả tang. Anh T không biết anh L đi mua ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang sau khi đánh giá tính chất vụ án, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, nhân

thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã luận tội và đề nghị kết tội: Ngày 16/12/2023 bị cáo Lê Văn B đã có hành vi mua bán 0,076 gam ma túy Methamphetamine; ngoài ra bị cáo còn cất giấu 0,164 gam ma túy Methamphetamine tại phòng trọ để bán kiếm lời. Do vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS; do vậy vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố bị cáo.

Bị cáo là người có nhân thân xấu lại tiếp tục có hành vi phạm tội nên chứng tỏ bị cáo là người không chịu tu dưỡng bản thân, có ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần thiết phải có hình phạt cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải".

Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn B từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2023.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện, không có việc làm, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì được niêm phong, có ký hiệu "QT1" "KX" bên trong chứa mẫu vật chất ma túy hoàn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, số Imel 1: 868797049889878, số Imel 2: 868797049889860, số tiền 500.000 đồng bán ma túy. Trả lại Bị cáo 01 chiếc ví da màu nâu và số tiền 1.125.000 đồng nhưng tạm giữ thi hành án.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lục Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa vắng mặt Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đều đã có lời khai tại hồ sơ vụ án nên việc xét xử vắng mặt họ là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ xác định cấu thành tội phạm: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là tự nguyện và thành khẩn; phù hợp với lời khai của bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác tại các giai đoạn tố tụng; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa

điểm và diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Ngày 16/12/2023 bị cáo Lê Văn B đã có hành vi mua bán 0,076 gam ma túy Methamphetamine; ngoài ra bị cáo còn cất giấu 0,164 gam ma túy Methamphetamine thu giữ tại phòng trọ để bán kiếm lời. Như vậy bị cáo đã có hành vi mua bán tổng cộng 0,24 gam ma túy Methamphetamine, đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và luận tội, đề nghị kết tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật.

[2.1]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải".

[2.2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định pháp luật hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu lại tiếp tục có hành vi phạm tội nên chứng tỏ bị cáo là người không chịu tu dưỡng bản thân, có ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy cần thiết phải có hình phạt cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất và hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo; bảo đảm tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo đang tạm giam nên tiếp tục tạm giam bị cáo.

[3]. Vật chứng: 02 phong bì được niêm phong, có ký hiệu "QT1" "KX" bên trong chứa mẫu vật chất ma túy hoàn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly cần tích thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, số Imel 1: 868797049889878, số Imel 2: 868797049889860 và 500.000 đồng bán ma túy cần tích thu sung quỹ Nhà nước. Trả lại Bị cáo 01 chiếc ví da màu nâu và 1.125.000 đồng nhưng tạm giữ 200.000 đồng để bảo đảm thi hành án.

[4]. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; các Điều 293 và 296 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn B 02 năm 06 tháng tù (Hai năm sáu tháng tù) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/12/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Lê Văn B.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì được niêm phong, có ký hiệu "QT1" "KX" bên trong chứa mẫu vật chất ma túy hoàn lại sau giám định và 01 cân tiểu ly. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, số Imel 1: 868797049889878, số Imel 2: 868797049889860 và số

tiền 500.000 đồng bán ma túy. Trả lại bị cáo 01 chiếc ví da màu nâu và số tiền 1.125.000 đồng nhưng tạm giữ 200.000 đồng để bảo đảm thi hành án.

3. Án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên bản án. Người liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:.

- Bị cáo; Người liên quan;
- TAND T. Bắc Giang;
- VKSNDT. Bắc Giang;
- VKSND H. Lục Nam;
- CA H.Lục Nam;
- THADS H. Lục Nam;
- UBND TT. Đồi Ngô
- UBND xã Lê Lợi
- TP. Chí Linh
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA**

Nguyễn Văn Kiên